TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ QUẢNG YÊN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 06/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Đàm Nguyên

Bà Vũ Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H**; sinh ngày 05/7/1993, tại thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: thôn X, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Lê Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đến ngày 06/02/2023, hiện tại ngoại; có mặt.

- *Bị hại*: Bà Phạm Thị H (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Anh Trần Việt Th, sinh năm 1990; trú tại: thôn A, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991; trú tại: thôn B, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01/11/2022, Trần Văn H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 14X1- 494.38 đi theo hướng từ phường Phong

Hải về xã Tiền Phong, thị xã Quảng Yên. Khi đi đến Km 19+700, đường tỉnh 338 thuộc thôn 3, xã Liên Hòa, thị xã Quảng Y, do không giữ khoảng cách với xe đi phía trước cùng chiều nên xe mô tô do H điều khiển đã đâm vào phía sau xe đạp do bà Phạm Thị H, sinh năm 1961, trú tại thôn A, xã L, thị xã Q, điều khiển đi phía trước gây tai nạn. Hậu quả bà Phạm Thị H bị tử vong trên đường đưa đi cấp cứu; H bị thương nhẹ, xe đạp và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường được Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quảng Yên lập hồi 20 giờ 00 phút, ngày 01/11/2022 thể hiện: Đường tỉnh 338 đoạn xảy ra tai nạn mặt đường trải nhựa apphan tương đối phẳng, thẳng, rộng 10,4m, chia làm hai làn đường phân cách nhau bằng vạch kẻ sơn màu vàng đứt nét. Hai bên đường là đất trống, không có dân cư sinh sống. Lấy cột mốc km 19+950 bên mép đường phải hướng từ nút giao Phong Hải đi xã Tiền Phong làm điểm mốc.

Trên mặt đường để lại vết trượt xước trên mặt đường đứt đoạn kích thước (19,9 x 0,1)m, hướng từ nút giao Phong Hải đi xã Tiền Phong; điểm đầu dấu vết cách điểm mốc là 40,8m; cách mép đường bên phải 1,35m; điểm cuối vết cách mép đường bên phải 4,1m (đánh số 01); Dấu vết trượt xước mặt đường đứt đoạn kích thước (10,8x0,05)m trên mặt đường, hướng của vết là từ nút giao Phong Hải đi xã Tiền Phong. Điểm đầu vết cách điểm đầu vết (01) là 7,5m; cách mép đường bên phải 1,1m; điểm cuối của vết cách mép đường bên phải 1,2m (đánh số 02); Dấu vết màu nâu nghi máu dạng vũng trên mặt đường kích thước (0,4x0,3)m, vết cách điểm đầu vết (2) là 8,9m; cách mép đường bên phải 1,1m sát cạnh vết có 01 (một) túi nilon chứa quần áo phụ nữ, cách vết 1,1m tại mép đường bên phải có 01 (một) chiếc nón lá, (đánh số 03); Xe đạp dạng mini Nhật, màu sơn tím trong trạng thái để nghiêng sang phải trên mặt đường, đầu xe quay về phía mép đường bên phải, đuôi xe quay về phía tim đường. Xe nằm tại vị trí gần với điểm cuối vết (2), trục trước cách vết (3) là 1,9m, cách mép đường bên phải 0,35m; trục sau cách vết (3) là 1,8m cách mép đường chuẩn 1,8m (đánh số 04); Dấu vết chất lỏng màu đen dạng dầu xe máy trên mặt đường kích thước (0,25x0,2)m, cách điểm cuối vết (1) 0,36m; cách mép đường chuẩn 4,05m (đánh số 05).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 368/22/TT ngày 02/11/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh kết luận: bà Phạm Thị H chảy máu mũi, miệng, hai ống tai. Sưng nề tụ máu dưới da đầu vùng thái dương đỉnh phải trên diện (08 x 07)cm, có vết thương kích thước (1,5 x 0,5)cm, bờ mép nham nhở; Ổ bụng có khoảng 1.500ml máu; Vỡ gan phải kích thước (05 x 03)cm. Nguyên nhân tử vong sốc mất máu do vỡ gan; chấn thương sọ não kín.

Tại biên bản khám phương tiện xe đạp thể hiện: Phần phía sau của gác đề bu sau trượt xước, cong gập kim loại hướng từ dưới lên trên, từ sau ra trước kích thước (18 x 5)cm; Bánh xe sau cong vênh hướng từ phải sang trái; Chân chống xe cong vênh biến dạng; Nan nhựa bảo vệ bánh sau long bật khỏi vị trí ban đầu; Xước nhựa đầu bàn đạp phải kích thước (03 x 01)cm; Bu lông trục sau bên phải mài xước bám chất màu vàng.

Tại biên bản khám phương tiện mô tô biển kiểm soát 14X1-494.38 thể hiện: Phần đầu chắn bùn trước xước sơn bám chất màu đen, nâu, xanh kích thước

(16x7)cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 58cm; Mặt ngoài yếm phải bám chất màu đen kích thước (23x9)cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 65cm; Xước kim loại đầu tay lái trái kích thước (1x0,5)cm; Xước đầu giá để chân trước trái kích thước (2x1)cm.

Tại bản kết luận định giá ngày 13 và ngày 14/12/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 14X1- 494.38 bị thiệt hại 245.500 đồng; xe đạp bị thiệt hại 250.000 đồng.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do lỗi của Trần Văn H điều khiển xe mô tô BKS 14X1 – 494.38 đi qua gờ giảm tốc trên đoạn đường không hạn chế tầm nhìn nhưng không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện đi phía trước cùng chiều dẫn đến va chạm với xe đạp do bà Phạm Thị H điều khiển, hậu quả làm cho bà Phạm Thị H tử vong và chiếc xe đạp bị hư hỏng nhẹ.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 13/CT-VKSQY ngày 18/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Trần Việt Th có quan điểm: anh là con trai của bị hại Phạm Thị H. Anh được gia đình ủy quyền tham gia tố tụng: Anh và gia đình đã nhận được số tiền bồi thường là 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng) từ bị cáo. Anh không có yêu cầu gì thêm về việc bồi thường trách nhiệm dân sự, đồng thời anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình do không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ và giữ khoảng cách an toàn với phương tiện đi cùng chiều phía trước nên đã gây ra tai nạn giao thông như nội dung Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận với quan điểm Luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn, hối hận, xin lỗi gia đình bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thị xã Quảng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện và thừa nhận nội dung Cáo trạng, Luận tội của Viện kiểm sát đã nêu là đúng. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng; phù hợp với Biên bản khám nghiệm và Sơ đồ hiện trường; các bản ảnh hiện trường; Biên bản và bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Bản kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 01/11/2022, Trần Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14 X1- 494.38 đi theo hướng từ phường Phong Hải về xã Tiền Phong, thị xã Quảng Yên, khi đi đến Km 19+700, đường tỉnh 338 thuộc thôn 3, xã Liên Hòa, thị xã Quảng Yên, do không giữ khoảng cách với xe đi phía trước cùng chiều nên xe mô tô do H điều khiển đã đâm vào phía sau xe đạp do bà Phạm Thị H điều khiển làm bà H bị tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn H đã vi phạm khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết một người do đó đã cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật;

Điều 12. Luật giao thông đường bộ quy định về Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe:

"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo".

"Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.

...".

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác; gây tâm lý bức xúc, lo sợ trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, làm ảnh hưởng không nhỏ đến trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, cần

phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Tuy nhiên cũng cần phải xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình của người bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Đến nay bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội, mà cho cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn H đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng) bao gồm cả tiền bồi thường về tính mạng và tài sản bị thiệt hại, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Về vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14X1- 494.38, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo H, chiếc xe đạp mini đã được trả lại gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với Giấy phép lái xe mô tô của bị cáo Trần Văn H: quá trình điều tra bị cáo khai bị mất. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh có công văn trả lời về việc Trần Văn H được cấp GPLX hạng A1, số GPLX: 220204003258 ngày 20/02/2020. Hiện tại Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về hình phạt bổ sung: Đối với tội danh này, ngoài hình phạt chính thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Nhưng xét thấy bị cáo không hành nghề lái xe nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";*

[2] Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/02/2023);

Áp dụng khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Giao bị cáo Trần Văn H cho UBND xã Tiền Phong, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách;

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[3] Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Văn H có nghĩa vụ nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tt khác;
- VKSND TX Quảng Yên;
- Công an TX Quảng Yên;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS;
- CQ THA HS, Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Công Mười